

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1986

\* **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Hà T**, sinh năm 1991

Cùng HKTT: Khu A xã H, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

Hiện cùng trú tại: Số B, tổ N phường N, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Anh **Bùi Văn H** và chị **Nguyễn Thị Hà T** kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2020 (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 03) tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú . Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Anh Bùi Văn H và chị Nguyễn Thị Hà T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Bùi Gia H, sinh ngày 13/04/2011 và cháu Bùi Gia H, sinh ngày 25/12/2014. Sau ly hôn, anh chị thỏa thuận để anh Bùi Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Bùi Gia H, chị Nguyễn Thị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Bùi Gia H. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con cho ai kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Văn H và chị Nguyễn Thị Hà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp KH kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp KH kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Bùi Văn H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0064921 ngày 10 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại anh Bùi Văn H tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

**4. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**